

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**
Số: 29/2018/HNGĐ – ST
Ngày: 10/7/2018
V/v “Xin ly hôn”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NUỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH – TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Kiều Chinh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thành

2. Bà Nguyễn Kim Phụng

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Kim Loan – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai - Kiểm sát viên

Ngày 10/7/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 144/ 2018/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2018, về việc “Xin ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2018/QĐST - HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Đ – sinh năm: 1980

2. Bị đơn: Ông Hoàng Văn H – sinh năm: 1968

Địa chỉ: Tổ 5, ấp 3, x L H, huyện L N, tỉnh Bình Phước

(Các đương sự có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Về quan hệ hôn nhân:

Trong đơn khởi kiện ngày 12/4/2018, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Đ trình bày: Bà Đ và ông Hoàng Văn H chung sống với nhau năm 1995, đến năm 1999 đăng ký kết hôn tại UBND xã Th Đ, huyện Th H, tỉnh Hà Tĩnh. Trước khi sống chung có tìm hiểu khoảng 12 tháng. Sau khi kết hôn vợ chồng sống tự lập tại xã L H. Vợ chồng sống đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm, hay cãi nhau. Nay bà Đ xin ly hôn với ông H.

Về con chung: Có 02 con tên Hoàng Văn P – sinh ngày 25/9/1996 và Hoàng Anh T – sinh ngày 09/3/2010, khi ly hôn bà Đ nuôi con tên Anh T, không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con. Đối với con tên Ph đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

Ngoài ra vợ chồng không nhận ai làm con nuôi, hiện tại bà Đ không mang thai với ông H.

Về tài sản chung: Bà Đ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Bà Đ và ông H không nợ ai và không ai nợ lại.

Bị đơn ông Hoàng Văn H trình bày: Thống nhất với bà Đ về quan hệ hôn nhân, con chung, về thời gian phát sinh mâu thuẫn là năm 2017, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, vợ chồng hay cãi nhau, thỉnh thoảng có đánh nhau. Nay bà Đ xin ly hôn, ông H không đồng ý ly hôn với bà Đ, vì mâu thuẫn không lớn và ông H còn thương yêu bà Đ.

Về con chung: Nếu Tòa án giải quyết cho ly hôn thì con chung muốn ở với ai người đó nuôi. Nếu ở với ông H thì ông H nuôi, không yêu cầu bà Đ cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Nếu Tòa án giải quyết cho ly hôn thì tài sản để vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Ông H và bà Đ không nợ ai.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:

Về tố tụng: Tòa án thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, đúng quy định pháp luật, xác định đúng và đầy đủ tư cách đương sự. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, thư ký tuân thủ quy định của pháp luật. Nguyên đơn, bị đơn chấp hành pháp luật.

Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Đ. Cho bà Nguyễn Thị Đ được ly hôn với ông Hoàng Văn H.

Về con chung: Giao con tên Hoàng Anh T – sinh ngày 09/3/2010 cho bà Đ nuôi, bà Đ không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét. Đối với con tên Hoàng Văn P – sinh ngày 25/9/1996 đã trưởng thành nên không giải quyết.

Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về nợ: Không có nên không giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Đ có đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh giải quyết ly hôn với ông Hoàng Văn H, vì vậy vụ án được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Bà Đ và ông H có hộ khẩu và làm ăn sinh sống tại xã L H, huyện Lộc Ninh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, được quy định tại Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Nguyên đơn, bị đơn chấp hành pháp luật.

[2]. Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân:

Hội đồng xét xử xét thấy thời gian chung sống giữa bà Nguyễn Thị Đ và ông Hoàng Văn H phát sinh mâu thuẫn, theo bà Đ là từ năm 2015, do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm, ông H có lời lẽ thiếu tôn trọng bà Đ. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành hòa giải nhiều lần nhưng vẫn không hàn gắn tình cảm được, bà Đ xác định không còn tình cảm với ông H nên yêu cầu được ly hôn. Ông H cũng thừa nhận vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, hay cãi nhau, thỉnh thoảng có đánh nhau, vợ chồng sống ly thân từ đầu năm 2018 đến nay. Tuy nhiên, ông H cho rằng mâu thuẫn không lớn nên không đồng ý ly hôn với bà Đ.

Trên cơ sở lời khai của các đương sự, Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân giữa bà Đ và ông H đã trầm trọng, cuộc sống không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được; Căn cứ vào Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử quyết định cho bà Đ được ly hôn với ông H.

Về con chung:

Bà Đ và ông H có 02 con chung tên Hoàng Văn P – sinh ngày 25/9/1996 và Hoàng Anh T – sinh ngày 09/3/2010, khi ly hôn bà Đ yêu cầu được nuôi con tên Anh T. Quá trình giải quyết vụ án, cháu Anh T có nguyện vọng sống với bà Đ, vì vậy giao cháu Anh T cho bà Đ nuôi, bà Đ không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét. Đối với con tên Phúc đã trưởng thành nên không giải quyết việc nuôi dưỡng.

Về tài sản chung: Bà Đ và ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về nợ: Bà Đ và ông H thống nhất không có nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[3]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát phù hợp nhận định của Tòa án nên chấp nhận.

[4]. Về án phí: Căn cứ khoản 4 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn không phụ thuộc vào việc Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Như vậy bà Đ phải chịu số tiền án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*).

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: - Điều 39 Bộ luật dân sự ;

- Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 và khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Đ;

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Đ được ly hôn với ông Hoàng Văn H.

Về con chung: Bà Đ nuôi con tên Hoàng Anh T – sinh ngày 09/3/2010. Bà Đ không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con. Đối với con tên Hoàng Văn P – sinh ngày 25/9/1996 đã trưởng thành nên không giải quyết việc nuôi dưỡng.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung: Bà Đ và ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Không có.

Về án phí: Bà Đ chịu 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí Hôn nhân sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh theo biên lai thu tiền số 0005822 ngày 24/4/2018.

Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKS huyện Lộc Ninh
- THA DS huyện Lộc Ninh
- UBND xã Th Đ, Th H, Hà Tĩnh.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Kiều Chinh